

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày 05-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Sinh Huy

Ông Nguyễn Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thái Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Bảo X, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1997, tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Trú tại: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị Xuân M1, sinh năm 1979; vợ, con: không; anh, chị em ruột: không. Tiền án: ngày 16/10/2015 bị Toà án nhân dân huyện M xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong ngày 09/01/2016, còn lại tiền bồi thường chưa thi hành là 11.000.000 đồng; tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa được xóa án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật đã được xóa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2023 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Kim R, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Trú tại: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ngô Thanh T1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Thường trú tại: Tổ 17, Khóm 4, thị trấn CV, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

Trú tại: ấp AN2, thị trấn ALT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Phạm Công S, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Trú tại: Số 311, ấp AN, thị trấn ALT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:* Lê Minh T2, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Trú tại: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 15/12/2022, bị hại bà Trần Kim R điều khiển xe mô tô Wave Alpha, màu đen bạc, biển số: 64D1- 018.72 đến nhà bà của Nguyễn Thị H, cùng cư trú: Khóm 5, Thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để dự đám giỗ. Đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, bà H đưa 20.000 đồng cho bị cáo Trần Bảo X để đi mua đường (bà H là bà nội của bị cáo X). Lúc này bị cáo X hỏi mượn xe mô tô biển số: 64D1- 018.72 của bà R để đi mua đường, bà R đồng ý. Khi đi mua đồ về bị cáo X trả chìa khoá xe cho bà R. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo X tiếp tục hỏi bà R “*cho con mượn xe đi rút tiền về đưa cho chú T3 đi Sài Gòn*” bà R nói “*đi nhanh về*”, rồi bà R đưa chìa khoá xe cho bị cáo X. Nhận được xe, bị cáo X điều khiển đến cây ATM (thuộc Ngân hàng Agribank) tại Khóm 1, thị trấn C, huyện Mang Thít để rút tiền. Do số tiền rút 400.000 đồng ít không đủ tiêu xài, nên bị cáo X nảy sinh ý định bán xe mô tô của bà R, để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó bị cáo X điều khiển xe mô tô biển số: 64D1- 018.72 hướng về Thành phố Hồ Chí Minh để tìm chỗ bán. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đang trên đường đi thì bà R gọi cho X nói “*đem xe lẹ lẹ về cho bà R đi công chuyện*”, bị cáo X nói dối là “*về gần tới rồi*”, sau đó bị cáo X cúp máy. Khoảng 10 phút sau, bà R tiếp tục gọi điện thoại 02 cuộc, nhưng bị cáo X không nghe và tắt nguồn điện thoại. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo X điều khiển xe mô tô, đến gần cầu vượt TTH, thuộc phường TTH, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo X vào một quán nước giải khát (không nhớ địa chỉ), bị cáo X lấy chiếc điện thoại di động ra tháo sim và vứt bỏ, rồi bị cáo X ngủ lại trên võng tại quán nước.

Đến khoảng 08 giờ, ngày 16/12/2022, bị cáo X lên mạng Facebook để kiếm người để bán xe, sau đó bị cáo X bán xe mô tô biển số: 64D1-018.72 (có kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô) cho một người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực cầu vượt TTH, với giá 3.500.000 đồng. Sau khi mua xong, người nam thanh niên trên, điều khiển xe mô tô biển số: 64D1-018.72 xuống Cửa hàng mua bán xe mô tô cũ, của anh Ngô Thanh T1, sinh năm 1986, tọa lạc tại ấp AN2, thị trấn ALT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng, bán cho anh T1 với giá 9.000.000 đồng. Anh T1 bán xe mô tô biển số: 64D1-018.72 lại cho anh Phạm Công S, sinh năm 1994, nơi cư trú số 311, ấp AN, thị trấn ALT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng, với số tiền là: 12.500.000 đồng. Khi bán xong anh T1 đã nhờ anh Hà Thanh T4, sinh năm 1998, nơi cư trú: Số 68/7, Khóm 1, Phường X1, thành phố V, làm thủ tục sang tên cho anh S, anh Toàn tiếp tục nhờ chị Nguyễn Thị Bích S1, sinh năm 1968, nơi cư trú: Số 32, đường PH, Phường 2, thành phố V, đến Ủy ban nhân dân Phường 2,

thành phố V làm thủ tục sang tên cho anh S. Sau khi làm thủ tục sang tên xong, xe mô tô biển số: 64D1 – 018.72 đổi thành biển số: 83C1-806.94. Đối với bị cáo X sau khi bán xe thì ở lại Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Đến khoảng tháng 6/2023, do hết tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo X đi về khu vực phường TA, thành phố V lượm ve chai và sống lang thang. Đến ngày 23/7/2023 bị cáo X bị Công an huyện Mang Thít mời về làm việc, qua làm việc X đã thừa nhận hành phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 35/KLĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mang Thít kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE ALPHA, dung tích xi lanh: 97; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172; màu sơn đen-bạc; biển số 64D1-018.72. Giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị: 7.000.000 đồng.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự, đồng thời khởi tố đối với bị cáo Trần Bảo X về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và ra lệnh bắt tạm giam.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng thu giữ và xử lý trong quá trình điều tra:

Một xe mô tô biển số: 83C1 – 806.94 (biển số cũ: 64D1 – 018.72); số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc, đã qua sử dụng; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số: 83C1 – 806.94 tên Phạm Công S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim R, mua của người khác nhưng chưa sang tên quyền sở hữu. Hiện nay bà R đã nhận lại tài sản xong.

Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính đã bị cắt góc) đối với chủ xe Lê Thị Mộng T5; địa chỉ ấp TH, xã TH1, huyện V1, tỉnh Vĩnh Long; số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172; biển số đăng ký 64D1-018.72. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim R. Tuy nhiên xe mô tô biển số: 64D1 – 018.72 đổi thành biển số: 83C1-806.94. Đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên, không còn giá trị nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà R đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Anh Phạm Công S, yêu cầu anh Ngô Thanh T1 bồi thường tiền mua xe mô tô

biển số: 64D1-018.72 với số tiền 12.500.000 đồng. Hiện nay anh T1 đã bồi thường xong.

Đối với anh Ngô Thanh T1, khi mua xe mô tô biển số: 64D1-018.72 hoàn toàn không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít không xử lý.

Đối với nam thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) đã mua xe mô tô biển số: 64D1-018.72 của bị cáo X và bán lại cho anh Ngô Thanh T1. Hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được tiến hành xử lý sau.

Đối với hành vi làm thủ tục sang tên xe mô tô biển số: 64D1-018.72 không đúng quy định, của Ngô Thanh T1, Hà Thanh T4 và Nguyễn Thị Bích S1. Hành vi trên không cấu thành tội phạm nên không xử lý.

Đối với hành vi chứng thực hợp đồng mua bán xe mô tô biển số: 64D1-018.72 không đúng quy định của Ủy ban nhân dân Phường 2, Thành phố V. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã có văn bản yêu cầu Chủ tịch UBND Thành phố V xử lý đối với cá nhân và tập thể có liên quan đến sai phạm trên.

Tại bản cáo trạng số 76/CT- VKS.HMT ngày 06 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố bị cáo Trần Bảo X về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia xét xử phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Bảo X về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt Trần Bảo X từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô biển số: 83C1 – 806.94 (biển số cũ: 64D1 – 018.72); số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc, đã qua sử dụng; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số: 83C1 – 806.94 tên Phạm Công S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim R, mua của người khác nhưng chưa sang tên quyền sở hữu. Hiện nay bà R đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu, nên miễn xét.

Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính đã bị cắt góc) đối

với chủ xe Lê Thị Mộng T5; địa chỉ ấp TH, xã TH1, huyện V1, tỉnh Vĩnh Long; số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172; biển số đăng ký 64D1-018.72. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim R. Tuy nhiên xe mô tô biển số: 64D1 – 018.72 đổi thành biển số: 83C1-806.94. Nên với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy Lê Thị Mộng T5 không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu, nên miễn xét.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo nộp theo quy định.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Bảo X thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Bảo X thực hiện tại thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử là đúng theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Xét thấy, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mang Thít, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Bảo X thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 15/12/2022, tại nhà bà của Nguyễn Thị H, thuộc: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Trần Bảo X đã mượn xe mô tô biển số 64D1-018.72 của bà Trần Kim R đi rút tiền. Bà Trần Kim R đã tin tưởng giao xe cho bị cáo, do rút tiền không đủ xài, nên bị cáo dùng thủ đoạn gian dối điều khiển xe mô tô biển số: 64D1-018.72 lên khu vực cầu vượt TTH, thuộc: phường TTH, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh, bán cho người thanh niên (không rõ, họ tên và địa chỉ) với giá 3.500.000 đồng. Sau khi bán xe mô tô xong, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết số tiền

đã bán xe và bỏ trốn. Tại thời điểm bị cáo X chiếm đoạt xe mô tô biển số: 64D1-018.72 trị giá 7.000.000 đồng.

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Bảo X phạm tội phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu của người khác về tài sản. Trong khi mọi người đang tích cực lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho mình và góp phần làm giàu cho xã hội, thì bị cáo lại làm ngược lại, muốn có tài sản để sử dụng cho lợi ích cá nhân nhưng lại không lo lao động sản xuất để có thu nhập hợp pháp, mà lợi dụng sự tin tưởng của bị hại để sau đó dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của họ để bán tiêu xái cá nhân. Hành vi của bị cáo gây bất bình, làm mất trật tự xã hội ở địa phương, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tình trạng trên không để tái diễn trong địa bàn nói riêng và trong xã hội nói chung, nên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 16/10/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M tuyên án 06 tháng tù, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. bị cáo chấp hành xong ngày 09/01/2016, nhưng chưa bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, nay tái phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ và lời khai bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Một xe mô tô biển số: 83C1 – 806.94 (biển số cũ: 64D1 – 018.72); số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc, đã qua sử dụng; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số: 83C1 – 806.94 tên Phạm Công S. Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim R, mua của người khác nhưng chưa sang tên quyền sở hữu. Hiện nay bà R đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu, nên miễn xét.

Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính đã bị cắt góc) đối với chủ xe Lê Thị Mộng T5; địa chỉ: ấp TH, xã TH1, huyện V1, tỉnh Vĩnh Long; số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172; biển số đăng ký 64D1-018.72. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim R. Tuy nhiên, xe mô tô biển số: 64D1 – 018.72 đổi thành biển số: 83C1-806.94. Nên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy trên không còn giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, nên không xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Bảo X, phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Bảo X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Bảo X.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính đã bị cắt góc) đối với chủ xe: Lê Thị Mộng T5; địa chỉ: ấp TH, xã TH1, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; số loại: Wave Alpha; nhãn hiệu: Honda; màu sơn: đen bạc; số máy: HC12E2895480; số khung: RLHHC120XBY096172; biển số đăng ký 64D1-018.72.

Vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 09 tháng

10 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu, nên miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Trần Bảo X nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Công an Huyện;
- Phòng hồ sơ CAT;
- UBND tt C, MT, VL;
- Chi cục THADS Huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Hồng Phúc